

UBND TỈNH VĨNH PHÚC
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT - KHTC
V/v hướng dẫn thực hiện các
khoản thu trong trường học
từ năm học 2024-2025

Vĩnh Phúc, ngày tháng 10 năm 2024

Kính gửi:

- UBND các Huyện, thành phố;
- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo;
- Các đơn vị trực thuộc.

Căn cứ Luật kế toán số 88/2015/QH13 ngày 20/11/2015 của Quốc Hội;

Căn cứ Nghị định số 174/2016/NĐ - CP ngày 30/12/2016 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật kế toán;

Căn cứ văn bản số 4915/BGDDĐT-KHTC ngày 30 tháng 8 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2024-2025.

Để các cơ sở giáo dục thực hiện đúng quy định về quản lý tài chính trong nhà trường, đặc biệt là các khoản thu đầu năm học, Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong trường học như sau:

A. NGUYÊN TẮC CHUNG:

1. Nghiêm cấm các cơ sở trường học tự ý đặt ra các khoản thu ngoài qui định, không có sự tự nguyện của phụ huynh học sinh và chưa được cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt.

2. Về chính sách thuế thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 2296/CTVPH-TTHT ngày 10/10/2024 của cục thuế tỉnh Vĩnh Phúc về việc chính sách thuế đối với các cơ sở giáo dục công lập (có sao gửi văn bản kèm theo).

3. Thực hiện công khai theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDDĐT ngày 30/8/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

4. Các khoản thu phải thông qua bộ phận kế toán để hạch toán và phản ánh vào hệ thống sổ sách kế toán, tổng hợp chung vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm. Tuyệt đối không được dùng khoản thu của

nội dung này để điều chuyển chi cho nội dung khoản thu khác hoặc chi cho mục đích khác.

5. Cải cách tiền lương thực hiện theo quy định Tại Mục b Khoản 3 Điều 3 Thông tư số 62/2024/TT - BTC ngày 28 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn xác định nhu cầu, nguồn và phương thức chi thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ - CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ và điều chỉnh trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Nghị định số 75/2024/NĐ - CP ngày 30 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ: *“Đối với số thu dịch vụ (bao gồm cả thu học phí), các hoạt động liên danh liên kết và các khoản thu khác: Sử dụng tối thiểu 40% số chênh lệch thu lớn hơn chi (sau khi đã thực hiện các nghĩa vụ với Nhà nước theo quy định)”*.

6. Cơ chế thu, chi thực hiện theo Nghị định của Chính Phủ số 60/2021/NĐ - CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập do Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành.

7. Thủ trưởng cơ sở giáo dục hoàn toàn chịu trách nhiệm khi để xảy ra tình trạng thu, chi không đúng qui định.

B. CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ

I. Quản lý và sử dụng các khoản thu theo quy định

1. Học phí

- Mức thu học phí từ năm học 2024-2025 thực hiện theo Nghị Quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc về Quy định mức thu học phí đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc từ năm học 2024-2025 và văn bản số 6431/UBND -VX2 ngày 28/8/2024 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 08/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 (có sao gửi văn bản kèm theo).

- Riêng năm học 2024-2025 tạm thời chưa thu học phí do hiện nay Sở Giáo dục và Đào tạo đang tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Hỗ trợ học phí cho trẻ em mầm non, học sinh phổ thông và học sinh học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm học 2024-2025.

- Sử dụng học phí theo quy định tại Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập và Điều 12, Điều 13 Nghị định 81/2021/NĐ - CP ngày 27/8/2023 của Chính phủ.

- Các cơ sở giáo dục có trách nhiệm tổ chức thu học phí và nộp học phí vào ngân hàng thương mại hoặc Kho bạc Nhà nước để quản lý, sử dụng

2. Lệ phí tuyển sinh Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp

Thực hiện theo văn bản quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

3. Dạy thêm, học thêm

- Thực hiện theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành quy định về dạy thêm và học thêm; Quyết định Số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố hết hiệu lực các điều: 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13 và 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về dạy thêm, học thêm; Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND ngày 16/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc Ban hành Quy định về dạy thêm học thêm trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 10/2020/QĐ-UBND ngày 02/2/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi một số điều của Quyết định số 29/2019/QĐ-UBND; văn bản số 1836/SGDĐT-GDPT ngày 20/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Vĩnh Phúc về việc tổ chức và quản lý dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục từ năm học 2023-2024.

- Các cơ sở giáo dục thanh, quyết toán tiền học thêm đúng quy định hiện hành; mức chi và tỷ lệ phân bổ chi phải được thông qua hội đồng trường và được quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

- Khuyến khích các cơ sở giáo dục nên có chủ trương miễn hoặc giảm tiền học thêm cho học sinh thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ dân tộc thiểu số có khó khăn về kinh tế.

4. Trông coi phương tiện tham gia giao thông

- Thực hiện theo Quyết định số 34/2023/QĐ - UBND ngày 15 tháng 9 năm 2023 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc quy định giá một số dịch vụ trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

- Quản lý đúng quy định tuyệt đối không được để ngoài sổ sách kế toán hoặc chuyển cho tổ chức Công đoàn quản lý.

5. Tuyển sinh đầu cấp

Thực hiện theo Nghị quyết số 06/2022/NQ-HĐND ngày 20/7/2022 Thông qua cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc; Quyết định số 02/QĐ - UBND ngày 15 tháng 2 năm 2023 Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và hướng dẫn hàng năm Sở Giáo dục và Đào tạo đối với lớp 10 và Phòng Giáo dục và Đào tạo đối với các cơ sở giáo dục trực thuộc.

II. Các khoản thu hộ

1. Bảo hiểm y tế học sinh Đây là khoản thu bắt buộc do cơ sở giáo dục tổ chức thu, thực hiện theo Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế.

2. Bảo hiểm thân thể học sinh đây là khoản thu tự nguyện, do vậy học sinh tự nguyện đăng ký tham gia.

III. Các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục

- Thực hiện theo Nghị quyết số 11/2021/NQ-HĐND ngày 03/08/2021 Quy định các khoản thu dịch vụ, phục vụ hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc và văn bản số 7634/UBND - VX2 ngày 01 tháng 09 năm 2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 11/2021/NQ - HĐND ngày 03/08/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Các khoản thu dịch vụ phục vụ học sinh là khoản thu phi lợi nhuận trong nhà trường, đảm bảo nguyên tắc lấy thu đủ bù chi, đúng mục đích, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội, thu nhập của người dân trên từng địa bàn. Mức thu căn cứ trên cơ sở dự toán chi phí chi tiết, nội dung chi phải được thỏa thuận bằng văn bản của cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của lãnh đạo cơ sở giáo dục và được cơ quan quản lý cấp trên phê duyệt trước khi ban hành.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa: Giáo dục kỹ năng sống; tiếng Anh tăng cường; phát triển năng khiếu ... các cơ sở giáo dục thực hiện theo nguyên tắc: Lập kế hoạch giảng dạy chi tiết, nội dung chương trình, tài liệu đã được cơ quan quản lý thẩm định, phân công giảng dạy, thời khóa biểu từng khối lớp, hồ sơ minh chứng năng lực của giáo viên, hồ sơ năng lực cơ sở cung cấp dịch vụ, hồ sơ tài chính theo quy định, các hồ sơ khác liên quan và báo cáo kết quả thực hiện.

- Mua đồng phục cho học sinh thực hiện theo Thông tư số 26/2009/TTBGDĐT ngày 30/9/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Công văn số 6100/BGDĐT-CTHSSV ngày 6/9/2013 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

IV. Các khoản thu của các tổ chức hội, đoàn thể trong nhà trường

1. Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh

- Thu, chi, quản lý và sử dụng kinh phí của Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện theo Điều 10 của Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh trường được trích từ kinh phí hoạt động của các Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp đầu năm học và nguồn tài trợ hợp pháp khác cho Ban đại diện học sinh trường.

- Ban đại diện cha mẹ học sinh trường và Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp có biên bản họp thống nhất tỷ lệ trích kinh phí Ban đại diện cha mẹ học sinh các lớp lên cho Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường để hoạt động; - Hình thức thu tự nguyện do Hội nghị toàn thể phụ huynh các lớp quy định thông qua phiếu đóng góp tự nguyện. Kinh phí đóng góp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường do Ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường

thu và quản lý sử dụng, khi chi có sự phối hợp chặt chẽ với lãnh đạo nhà trường. Trường hợp Ban đại diện cha mẹ học sinh nhờ nhà trường thu và giữ hộ phải có văn bản đề nghị; Hiệu trưởng nhà trường không được ký chứng từ thu, chi tiền từ nguồn kinh phí Ban đại diện cha, mẹ học sinh;

- Không sử dụng kinh phí hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh để chi cho các khoản không phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh bao gồm: chi tiền Bảo vệ; trông coi phương tiện tham gia giao thông; vệ sinh lớp học, vệ sinh trường; khen thưởng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường; mua sắm máy móc, trang thiết bị, đồ dùng dạy học cho trường, lớp học hoặc cho cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên nhà trường; hỗ trợ công tác quản lý, tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục; sửa chữa, nâng cấp, xây dựng mới các công trình của nhà trường.

2. Quỹ Đoàn, Hội, Đội

Thực hiện theo quy định và hướng dẫn của các tổ chức có thẩm quyền ban hành, tuyệt đối không được thu thêm hoặc thu cao hơn mức quy định. Khoản thu này do các tổ chức nêu trên quản lý thu, chi.

3. Đối với các khoản vận động tài trợ

Thực hiện theo Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT-KHTC ngày 03/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

Khuyến khích đẩy mạnh vận động tài trợ giáo dục đúng qui định: Trong điều kiện ngân sách nhà nước cấp và các khoản thu chưa đáp ứng được một số nhu cầu cấp bách cần phải sửa chữa, nâng cấp thay mới cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng cho việc dạy và học, các nhà trường được phép tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh, các tổ chức tự nguyện ủng hộ, đóng góp theo nguyên tắc: Tự nguyện không ép buộc, không cào bằng; công khai minh bạch thu chi với phụ huynh học sinh và các tổ chức cá nhân tham gia ủng hộ; bên ủng hộ không được yêu cầu bất kỳ điều kiện nào trong việc sử dụng tiền đóng góp, sử dụng khai thác cơ sở vật chất được hình thành qua vận động ủng hộ. Không được lợi dụng danh nghĩa Hội cha mẹ học sinh thu tiền vận động tài trợ giáo dục.

4. Quỹ khuyến học

Thực hiện theo hướng dẫn số 111/CV - HKH ngày 13/10/2022 của Hội Khuyến học tỉnh Vĩnh Phúc về việc thành lập, kiện toàn Chi hội khuyến học và quỹ khuyến học.

V. Hoạt động liên doanh, liên kết, cho thuê:

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 29/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công và Nghị định số 114/2024/NĐ-CP ngày 15/9/2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

VI. Thanh toán không dùng tiền mặt

Thực hiện Kế hoạch của Ủy ban Nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc số 81/KH-UBND ngày 19/4/2024 về việc Triển khai thực hiện Chỉ thị 04/CT-TTg ngày 11/2/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc năm 2024 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 31/01/2024 về việc chuyển đổi số tỉnh Vĩnh Phúc năm 2024, đơn đốc việc triển khai thanh toán không dùng tiền mặt tại các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh; Văn bản số 4324/BGDĐT-CNTT ngày 14/08/2024 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2024-2025, các cơ sở giáo dục thực hiện như sau:

- Tiếp tục thực hiện 100% thu học phí không dùng tiền mặt.
- Đẩy mạnh thanh toán các khoản thu dịch vụ phục vụ giáo dục bằng hình thức thanh toán không dùng tiền mặt.
- Kết nối phần mềm quản học phí, quản lý các khoản thu của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.
- Hướng dẫn, hỗ trợ phụ huynh, học sinh và các đối tác liên quan thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán học phí và các dịch vụ phục vụ giáo dục; tăng tối đa số lượng và giá trị thanh toán không dùng tiền mặt trong tổng số lượng và giá trị thanh toán của cơ sở giáo dục.
- Triển khai ứng dụng chuyển đổi số, công nghệ thông tin để kết nối, tích hợp dữ liệu với tổ chức tín dụng, tổ chức trung gian thanh toán, cung cấp cho người học các dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán trên điện thoại di động. Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin, làm chủ dữ liệu và bảo mật thông tin riêng tư.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các huyện, thành phố

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tiếp tục phối hợp chỉ đạo việc chấn chỉnh tình trạng lạm thu trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước, đồng thời có hình thức xử lý nghiêm đối với đơn vị, cá nhân cố ý thực hiện trái văn bản hướng dẫn này.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Quán triệt và chỉ đạo các đơn vị trường học trên toàn tỉnh nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo về các khoản thu, chi trong trường học.
- Định kì tổ chức thanh tra, kiểm tra kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu trái quy định; Khi phát hiện có sai phạm trong thu, chi phải kiên quyết xử lý đối với tập thể, cá nhân vi phạm.

- Chánh Thanh tra Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm xây dựng Kế hoạch thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các khoản thu, chi ngoài ngân sách.
- Giao Phòng KHTC thẩm định kế hoạch thu, chi của các đơn vị trực thuộc sở trình lãnh đạo phê duyệt.

3. Đối với Phòng GDĐT các huyện, thành phố:

- Tham mưu với UBND huyện, thành phố ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về thu chi cho các cơ sở giáo dục thuộc địa phương quản lý.
- Định kì kiểm tra việc chấp hành các qui định, hướng dẫn về tài chính tại các đơn vị trường học; kịp thời chấn chỉnh tình trạng lạm thu, thu trái với quy định; có hình thức xử lý nghiêm đối với người đứng đầu các đơn vị để xảy ra vi phạm.
- Tổng hợp báo cáo các khoản thu sau khi kết thúc năm học của các đơn vị giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý về Sở Giáo dục và Đào tạo trước 15/ 8 hằng năm (qua Thanh tra sở)
- Thẩm định, phê duyệt kế hoạch thu, chi của các đơn vị trực thuộc .

3.Đối với các cơ sở giáo dục:

- Thực hiện thu, chi theo đúng qui định và các văn bản hướng dẫn hiện hành.
- Ban thanh tra nhân dân của các trường học có trách nhiệm giám sát chặt chẽ công tác thu, chi, quản lý và sử dụng các khoản thu-chi trong nhà trường.

Các nội dung hướng dẫn tại văn bản này áp dụng từ năm học 2024 - 2025; văn bản này thay thế các văn bản hướng dẫn trước đây của Sở GD&ĐT về các khoản thu trong trường học.

Trường hợp các văn bản trích dẫn tại văn bản này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản khác thì áp dụng quy định tại văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Các cơ sở giáo dục giáo dục nghiêm túc thực hiện; trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ sở giáo dục có văn bản gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo để kịp thời được giải đáp./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND (b/c)
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính;
- UBND các huyện, TP.
- Lãnh đạo Sở;
- Như trên (t/h);
- Các phòng thuộc sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, KHTC, MTT(5b)

| Phối hợp
chỉ đạo;

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Phú Sơn

